

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 593/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh Phan Anh S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 2 kiệt 73 Duy T, phường A.C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* chị Đinh Thục Q, sinh năm 1985

Địa chỉ: 2 kiệt 73 Duy T, phường A.C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 593/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q.

- Về con chung: anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q xác nhận vợ chồng có 04 con chung:

- + Phan Vy Thảo, sinh ngày 27/9/2012;
- + Phan Thục Anh, sinh ngày 11/8/2015;
- + Phan Trường Huy, sinh ngày 03/10/2017;
- + Phan Trường Hưng, sinh ngày 03/10/2017.

Anh S và chị Q thống nhất: Giao cháu 04 con chung: Phan Vy Thảo, Phan Thục Anh, Phan Trường Huy và Phan Trường Hưng cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành ( đủ 18 tuổi ). Anh S cấp dưỡng nuôi con 15.000.000(Mười lăm triệu) đồng/con/tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu Phan Vy Thảo, Phan Thục Anh, Phan Trường Huy và Phan Trường Hưng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Phan Anh S và chị Đinh Thục Q đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000818 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nay không phải nộp thêm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Đinh Thục Q, nếu anh Phan Anh S chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, thì hàng tháng anh S phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.H;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường A.C, Tp.H  
( ĐKKH số 58/2011 );
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dân án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H  
THẨM PHÁN**

**HOÀNG QUANG BÌNH**